



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 903/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Thuế thương mại điện tử thuộc Cục Thuế**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Thuế thương mại điện tử là đơn vị thuộc Cục Thuế, có chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Thuế tổ chức thực hiện triển khai thu thuế đối với người nộp thuế hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử; quản lý thuế trực tiếp đối với người nộp thuế hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử theo phân công của cấp có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật về thuế, về quản lý thuế và các quy định khác có liên quan.

2. Chi cục Thuế thương mại điện tử có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được cấp mã cơ quan quản lý thu và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Thuế thực hiện quản lý nhà nước về thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, bao gồm:

a) Tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực tổ chức triển khai quản lý thuế đối với người nộp thuế hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử;

b) Quản lý dữ liệu về người nộp thuế: Tổ chức triển khai thu thập, xử lý để chuẩn hóa dữ liệu phục vụ công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử;

c) Đầu mối phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để kết nối chia sẻ thông tin phục vụ quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế;

d) Chia sẻ thông tin về quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử để cơ quan thuế các cấp phục vụ công tác quản lý thuế;

đ) Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử.

2. Quản lý thuế trực tiếp đối với người nộp thuế hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử bao gồm: Nhà cung cấp ở nước ngoài; tổ chức trong nước là nhà quản lý sản giao dịch thương mại điện tử, tổ chức cung cấp dịch vụ vận chuyển, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức có hoạt động thương mại điện tử hoặc hoạt động kinh tế số khác được phân công quản lý (trừ các khoản thu người nộp thuế nộp theo thông báo của cơ quan thuế địa phương tại địa bàn nơi có đất, nước, khoáng sản thuộc đối tượng chịu thuế gồm: thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp, tiền thuê đất, thuế mặt nước, tiền sử dụng đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền sử dụng khu vực biển, lệ phí trước bạ), cụ thể:

a) Thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, cung cấp các dịch vụ công về thuế; đăng ký thuế, khai thuế, khấu trừ thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế; gia hạn thuế, bù trừ thuế, hoàn trả tiền thuế nộp thừa; kế toán thuế, thống kê thuế; quản lý nợ, cưỡng chế nợ thuế; thanh tra, kiểm tra thuế, giải quyết khiếu nại về thuế, đôn đốc người nộp thuế được phân công quản lý thuế trực tiếp thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

b) Tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, về quản lý thuế và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan, các quy định, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế được phân công quản lý thuế trực tiếp do Bộ Tài chính, Cục Thuế ban hành.

c) Thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính thuế theo mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, công khai hoá thủ tục, quy trình nghiệp vụ quản lý

thuế và cung cấp thông tin để tạo thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện chính sách, pháp luật về thuế.

d) Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và hóa đơn.

đ) Tổ chức thực hiện công tác lập dự toán, triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Phân tích, dự báo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, tham mưu cho Cục trưởng Cục Thuế về công tác lập dự toán thu ngân sách nhà nước, về công tác quản lý thu đối với nguồn thu thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ tăng trưởng nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, chống thất thu ngân sách nhà nước.

e) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định miễn, giảm thuế, hoàn thuế, gia hạn nộp hồ sơ khai thuế, gia hạn nộp thuế, khoan tiền thuế nợ, xoá nợ tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp, nộp dần tiền thuế nợ, miễn tiền chậm nộp, không tính tiền chậm nộp và cưỡng chế thu tiền thuế nợ, miễn xử phạt tiền thuế theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động quản lý thuế.

h) Thanh tra, kiểm tra thuế theo kế hoạch, chuyên đề hoặc đột xuất theo phân công của cấp có thẩm quyền.

i) Được ấn định thuế, thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với người nộp thuế vi phạm pháp luật thuế.

k) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về thuế; tham gia tố tụng về thuế; phối hợp cơ quan có thẩm quyền trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm thuế.

l) Bồi thường thiệt hại cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước; xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế khi có đề nghị theo quy định của pháp luật.

m) Được yêu cầu người nộp thuế, các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết cho việc quản lý thu thuế; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân không thực hiện trách nhiệm trong việc phối hợp với cơ quan thuế để thu thuế vào ngân sách nhà nước.

3. Thực hiện quản lý, sử dụng công chức theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính, Cục Thuế.

4. Quản lý, lưu giữ hồ sơ, tài liệu được giao theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Cục trưởng Cục Thuế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Chi cục Thuế thương mại điện tử được tổ chức 05 phòng:

- a) Phòng Tổng hợp, nghiệp vụ;
- b) Phòng Cơ sở dữ liệu và quản lý rủi ro;
- c) Phòng Quản lý thuế số 1;
- d) Phòng Quản lý thuế số 2;
- đ) Phòng Quản lý thuế số 3.

Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng thuộc Chi cục Thuế thương mại điện tử do Cục trưởng Cục Thuế quy định.

Biên chế công chức của Chi cục Thuế thương mại điện tử do Cục trưởng Cục Thuế quyết định trong tổng biên chế được giao.

Điều 4. Lãnh đạo Chi cục

1. Chi cục Thuế thương mại điện tử có Chi cục trưởng và một số Phó Chi cục trưởng.


2. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Thuế thương mại điện tử, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thuế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Thuế thương mại điện tử; các Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp


Cục trưởng Cục Thuế chịu trách nhiệm tổ chức, sắp xếp để Chi cục Thuế thương mại điện tử đi vào hoạt động trước ngày 01 tháng 6 năm 2025.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Cục trưởng Cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Chi cục trưởng Chi cục Thuế thương mại điện tử và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: 

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (12 b) 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ Cao Anh Tuấn